

TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA GÓP Ý, GIẢI TRÌNH TIẾP THU

| ĐƠN VỊ GÓP Ý | NỘI DUNG GÓP Ý | NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH |
|--|---|--|
| Sở Tư pháp (Văn bản số 634/STP-XDKTr&PBPL ngày 17/4/2023) | <p>1. Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết đề nghị biên tập lại như sau cho phù hợp với quy định tại Điều 79 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và mẫu số 36 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP:</p> <p><i>“1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:</i></p> <p><i>“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng</i></p> <p><i>1. Phạm vi điều chỉnh:</i></p> <p><i>2. Đối tượng áp dụng: ...”.</i></p> | <p>Tiếp thu, đã chỉnh lý dự thảo Nghị quyết.</p> |
| | <p>2. Tương tự, đề nghị biên tập lại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết như sau:</p> <p><i>“2. Sửa đổi, bổ sung điểm đ, điểm l và điểm m khoản 2 Điều 2 như sau:</i></p> <p><i>a) Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 2 như sau:</i></p> <p><i>“đ) Chi ra đề thi...</i></p> <p><i>b) Sửa đổi, bổ sung điểm l khoản 2 Điều 2 như sau:</i></p> <p><i>“l) ...”.</i></p> | <p>Tiếp thu, đã chỉnh lý dự thảo Nghị quyết.</p> |
| | <p>3. Đề nghị bỏ dấu chấm phẩy (;) tại đoạn: “cán bộ, công chức, viên chức; và Thông tư số...” tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 37/2018/NQ-HĐND (dự kiến sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết). Biên tập lại như sau: “... <i>cán bộ, công chức, viên chức và Thông tư số 06/2023/TT-BTC...</i>”; “... <i>cán bộ, công chức, viên chức và khoản 1 Điều 1 Thông tư số 06/2023/TT-BTC...</i>”.</p> | <p>Tiếp thu, đã chỉnh lý dự thảo Nghị quyết.</p> |

| ĐƠN VỊ GÓP Ý | NỘI DUNG GÓP Ý | NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH |
|--|---|---|
| <p>Ban Dân tộc (Văn bản số 286/BDT-HCTH ngày 28/3/2023)</p> | <p>Đề nghị đơn vị không đưa nội dung tại gạch đầu dòng thứ nhất vào trong dự thảo Nghị quyết vì không có sự thay đổi so với Nghị quyết 37/2018/NQ-HĐND; mà chỉ bổ sung một số nội dung chi tại điểm 1 khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 37/2018/NQ-HĐND như dự thảo đã nêu; đồng thời không sử dụng từ “sửa đổi” mà thay bằng từ “bổ sung”.</p> | <p>Tiếp thu, không biên tập nội dung đã ban hành tại Nghị quyết 37/2018/NQ-HĐND: “- <i>Chi thuê hội trường, phòng học; thuê thiết bị, dụng cụ phục vụ giảng dạy (đèn chiếu, máy vi tính, thiết bị khác...); chi mua, in ấn giáo trình, tài liệu trực tiếp phục vụ lớp học (không bao gồm tài liệu tham khảo); chi in và cấp chứng chỉ; chi tiền thuốc y tế thông thường cho học viên: Chi phí theo thực tế, thanh toán có chứng từ, hóa đơn theo quy định.</i>”</p> <p>Theo đó, sửa đổi tên tại mục b khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết như sau: “ b) Bổ sung các gạch đầu dòng tại điểm 1 khoản 2 Điều 2 như sau:”</p> |
| <p>-Các Sở ngành cấp tỉnh:</p> <p>Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 520/SGDĐT-TCCB ngày 24/3/2023); Sở Công thương (Văn bản số 504/SCT-HCTH ngày 28/3/2023); Sở Kế hoạch và Đầu tư (Văn bản số 836/SKHĐT-VX ngày 30/3/2023); Sở Lao động Thương binh và xã hội (Văn bản số 601/SLĐTBXH-HCTH ngày 29/3/2023); Sở Ngoại vụ (Văn bản số 248/SNgv-HCTH ngày 24/3/2023); Sở Nội vụ (Văn bản số 780/SNV-CCVC</p> | <p>Thống nhất</p> | |

| ĐƠN VỊ GÓP Ý | NỘI DUNG GÓP Ý | NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH |
|---|--------------------------|-------------------------------|
| <p>ngày 30/3/2023); Sở Tài nguyên và Môi trường (Văn bản số 766/STNMT-KHTC ngày 27/3/2023);</p> <p>Sở Thông tin và Truyền thông (Văn bản số 497/STTTT-HCTH ngày 29/3/2023); Sở Xây dựng (Văn bản số 392/SXD-HCTH ngày 24/3/2023); Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum (Văn bản số 146/CĐCĐ-KHTV ngày 28/3/2023); Trường Chính trị tỉnh (Văn bản số 349-CV/TCT ngày 27/3/2023);</p> <p>-Cấp huyện.</p> <p>UBND huyện Ia Hdrai (Văn bản số 432/UBND-TH ngày 29/3/2023); UBND huyện Đăk Hà (Văn bản số 702/UBND-TCKH ngày 27/7/2023); UBND huyện Ngọc Hồi (Văn bản số 899/UBND-TCKH ngày 31/3/2023); UBND huyện Sa Thầy (Văn bản số 604/UBND-TH ngày 24/3/2023); UBND huyện Tu Mơ Rông (Văn bản số 605/UBND-TCKH ngày 30/3/2023).</p> | | |
| Các đơn vị còn lại | Không có ý kiến tham gia | |